

Số: 79/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 06 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26-8-2025);

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 121/VBHN-VPQH ngày 28-7-2025);

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 82/2026/TLST-HN&GD ngày 21 tháng 7 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Cứ Thị T, sinh năm 1994.

Căn cước công dân số: 011194009092; ngày, tháng, năm cấp: 09/5/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn Vàng C, xã S, tỉnh Điện Biên.

2. Anh Mùa A C, sinh năm 1989.

Căn cước số: 015089007750; ngày, tháng, năm cấp: 30/6/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2026, người yêu cầu gồm chị Cứ Thị T và anh Mùa A C đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cứ Thị T và anh Mùa A C kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên (nay là Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Điện Biên) vào ngày 21/7/2022, kết hôn tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc, không xảy ra mâu thuẫn gì. Tuy nhiên, trong năm 2026 hai vợ chồng phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, đời sống hôn nhân không tìm được tiếng nói chung dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt. Mặc dù anh chị đã nhiều lần cố gắng hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được do tính cách vợ chồng không hợp nhau. Chị Cù Thị T và anh Mùa A C thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C **không có con chung**. Hiện tại chị Cù Thị T không mang thai.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

[4] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí Tòa án. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Cù Thị T và anh Mùa A C được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Cù Thị T và anh Mùa A C là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C **không có con chung**, hiện tại chị Cù Thị T không mang thai.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Cù Thị T và anh Mùa A C được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Sính Phình (đã thực hiện việc ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng